

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1995; địa chỉ: Số G V, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

- Bị đơn: Ông **Võ Mạnh T1**, sinh năm 1995; địa chỉ: Số C đường Z, quận R, thành phố Đ, Đà Loan.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1995; địa chỉ: Số G V, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam và ông **Võ Mạnh T1**, sinh năm 1995; địa chỉ: Số C đường Z, quận R, thành phố Đ, Đà Loan.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị T** và ông **Võ Mạnh T1** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Nguyễn Thị T** và ông **Võ Mạnh T1** thoả thuận giao con chung tên **Võ Ngọc An V**, sinh ngày 08/7/2021 cho bà **Nguyễn Thị T** nuôi dưỡng;

ông Võ Mạnh T1 không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn các bên đương sự có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án 300.000 đồng mà bà T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001486 ngày 05/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Ủy ban nhân dân xã Hải Dương;
- Cục THADS TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Anh Tuấn